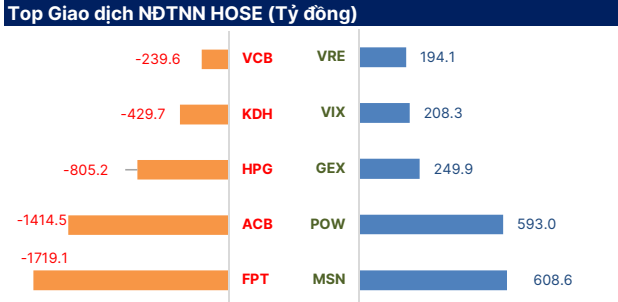
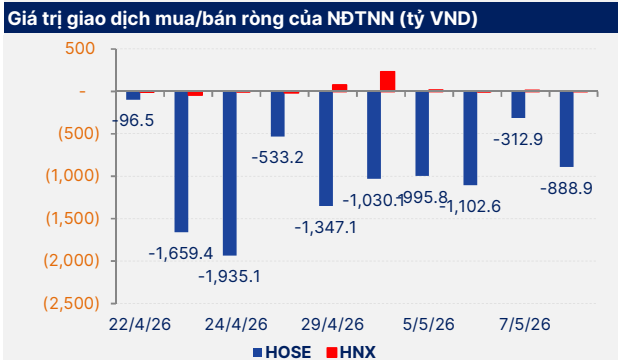
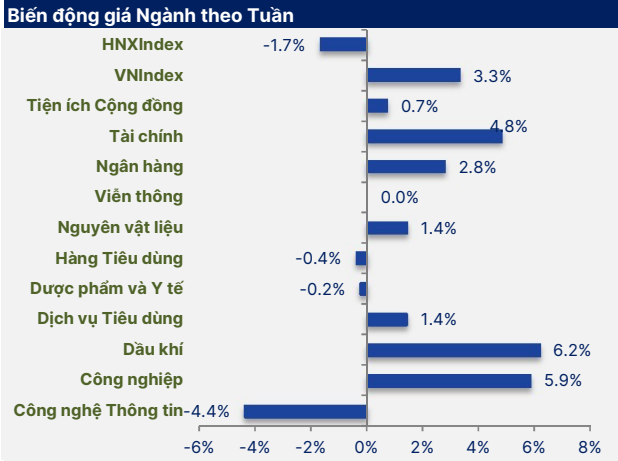


Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	1,915.37	↑ 3.3%	246.49	↓ -1.7%
KLGD (trCP)	4,253.06	↑ 12.6%	353.20	↓ -1.3%
GTGD (tỷ VND)	125,762.10	↑ 13.3%	6,453.31	↓ 0.0%



GT Bán: (17,376.21)      13,046.06 : GT Mua



**DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN**

Với những thông tin tích cực từ thị trường tài chính thế giới, tiến triển mới trong đàm phán Mỹ và Iran, giá dầu giảm. Tâm lý nhà đầu tư lạc quan hơn, thị trường, chỉ số VNINDEX tiếp tục có tuần tăng điểm tích cực vượt lên mốc tâm lý 1.900 điểm. Trong tuần ngoài phiên đầu tuần chịu áp lực điều chỉnh nhẹ, VNINDEX có 04 phiên tiếp theo liên tiếp tăng điểm với thanh khoản cải thiện dần. Kết tuần VNINDEX tăng 3,30% lên mức 1.915,37 điểm, duy trì nhịp tăng điểm liên tiếp từ cuối tháng 3/2026. Trong khi VN30 kết tuần tăng 2,54% lên mức 2.074,06 điểm, hướng đến vùng giá đỉnh lịch sử 2.100 điểm - 2.120 điểm.

Độ rộng thị trường trong tuần phân hóa mạnh, cải thiện tích cực hơn trong những phiên cuối tuần khi VNINDEX vượt lên mốc 1.900 điểm. Tăng điểm nổi bật ở nhóm bất động sản với tâm điểm Vin Group, nhóm điện với các cổ phiếu Gelex, cảng biển, ngân hàng, phục hồi ở các cổ phiếu dầu khí, bán lẻ, cao su, chứng khoán.... Chịu áp lực điều chỉnh, tích lũy ở nhóm bảo hiểm, công nghệ, viễn thông, xây dựng, dệt may... Thanh khoản trong tuần tăng, khối lượng giao dịch trung bình khoảng 750 triệu cổ phiếu/phiên. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trong tuần này với giá trị -4.330 tỷ đồng HOSE, sau khi bán ròng -45.119 tỷ đồng trong 04 tháng đầu năm 2026.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G5000 kết phiên ở mức 2.073,4 điểm, giảm -0,32% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang âm -0,66 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G6000, 411G9000, 411GC000 chênh lệch từ -2,86 điểm đến -6,36 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -22,9% so với phiên trước. Các vị thế giao dịch đầu cơ trong phiên giảm. Các trader bắt đầu ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 hướng đến vùng đỉnh lịch sử. Xu hướng ngắn hạn 411G5000 tăng trưởng trên hỗ trợ 2040 điểm, hướng đến vùng đỉnh cũ, kháng cự quanh 2.100 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G5000 là 38.450, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VNINDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ quanh 1.850 điểm. Dưới ảnh hưởng tích cực của các cổ phiếu vốn hóa lớn, VNINDEX tiếp tục hướng đến vùng đỉnh lịch sử 1.900 điểm -1.920 điểm. VN30 tương tự vùng đỉnh 2.100 điểm - 2.120 điểm. Chưa có dự báo sẽ vượt lên được vùng kháng cự này. VNINDEX, VN30 đang trong vùng đỉnh lịch sử, giá cao nhất tháng 1/2026 và vẫn có cơ hội vượt đỉnh khi nhóm cổ phiếu ngân hàng cải thiện xu hướng, tăng trưởng tốt trở lại.

Với tâm lý lạc quan, tích cực khi Mỹ-Iran tiến gần thỏa thuận chấm dứt xung đột, giá dầu giảm, áp lực lạm phát hạ nhiệt. Mở ra triển vọng chỉ số VNINDEX có thể vượt đỉnh cũ lịch sử tương tự như các thị trường tài chính trên thế giới. Dòng tiền ngắn hạn trong thị trường cũng cải thiện khi có nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn và khi nhiều nhóm mã sau giai đoạn điều chỉnh kéo dài, đang ở vùng giá tương đối hợp lý, có những cơ hội đầu tư với mức rủi ro được kiểm soát tốt. Nhà đầu tư có thể đánh giá, xem xét các cơ hội tích lũy, đầu tư giá trị ở những cổ phiếu tăng trưởng tốt nhất trong các nhóm ngành.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	22.10	22-23	29-30	21	9.1	49.7%	48.4%	Theo dõi giao dịch
FRT	145.00	140-145	170-175	139	27.0	29.5%	71.1%	Theo dõi giao dịch
PAN	32.75	29-30	36-37	27	5.9	-8.6%	443.5%	Theo dõi giao dịch
PTB	50.30	48-49	58-60	46	6.4	29.3%	32.5%	Theo dõi giao dịch
BID	42.40	40-41.5	48-50	38	9.7	21.1%	16.5%	Theo dõi giao dịch
MSB	13.50	11.6-12	14.5-15.5	11	7.2	32.0%	19.6%	Theo dõi giao dịch
SAB	46.25	46.5-47.5	73-75	43	12.3	11.1%	49.4%	Theo dõi giao dịch
DPR	41.60	40-41.5	49-51	39	11.0	87.3%	60.0%	Theo dõi giao dịch

## BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Duong_Tang	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-298.8	-56.9	-269.2	-2.0	241.3	382.8	274.8	-181.8
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VHM	DXP	DRI	BMS	FOX	PVP	MNB	PHR
		VIC	GMD	PHR	HCM	VGI	POW	AG1	GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Suy Giảm	Suy Giảm
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Am_Giam	Duong_Giam	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Am_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		301.4	-104.1	-96.5	126.0	-4.3	-302.5	281.4	195.6
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		PRE	PET	TVN	SEA	NTP	STB	SFG	VJC
		BVH	MSN	HPG	VHC	BMP	LPB	BFC	AST
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Điều Chỉnh	Suy Giảm	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Ngắn trung hạn		Tang Truong	Tích Luy	Suy Giảm	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	52
Dòng tiền trung hạn		Am_Giam	Tích Luy	Am_Giam	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	30
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		-62.4	122.0	323.6	7.5	7.5	4.7	4.9	12
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	-296	-301.6	221.9	156.2	
Cổ phiếu TOP		GEX	PAN	DP2					
		POW	NAF	DP3					

## TIN NỔI BẬT

### Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 quy mô 8,22 triệu tỷ đồng

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã ký chứng thực Nghị quyết số 27/2026/QH16 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Quốc hội quyết nghị, tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 là 8,22 triệu tỷ đồng gồm: vốn ngân sách Trung ương là 3,8 triệu tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương là 4,42 triệu tỷ đồng.

Nghị quyết nêu rõ mục tiêu tổng quát là nâng cao hiệu quả đầu tư công, tạo sức lan tỏa, dẫn dắt, thu hút tối đa các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh, bền vững; phát huy vai trò của đầu tư công là một trong các động lực tăng trưởng, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, đồng bộ, hiện đại phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

### Tòa án Mỹ tuyên bố mức thuế toàn cầu 10% của ông Trump là bất hợp pháp

Ngày 07/05, một hội đồng thẩm phán liên bang cho rằng Tổng thống Donald Trump không có cơ sở pháp lý để áp mức thuế 10% đối với phần lớn hàng nhập khẩu, đánh dấu thêm một thất bại pháp lý của Nhà Trắng trong nỗ lực triển khai chính sách thương mại mà không có sự chấp thuận rõ ràng từ Quốc hội.

Tòa án Thương mại Quốc tế nhận định ông Trump đã vi phạm dẫn sai một đạo luật thương mại có từ nhiều thập kỷ trước khi áp dụng các mức thuế này từ tháng 2/2026, sau khi các biện pháp thuế đối ứng bị Tòa án Tối cao bác bỏ trước đó. Phán quyết này có thể đặt ra những giới hạn mới, ít nhất trong ngắn hạn, đối với quyền lực thương mại của Tổng thống - công cụ mà ông Trump đã sử dụng để tái định hình quan hệ với các đối tác, tăng nguồn thu và thúc đẩy sản xuất trong nước.

### Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước 2026-2030 khoảng 16,4 triệu tỷ đồng

Tại Nghị quyết số 26/2026/QH16 về Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2026-2030, Quốc hội quyết nghị phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 khoảng 16,4 triệu tỷ đồng; huy động ngân sách nhà nước đạt 18% GDP, thu nội địa khoảng 87-88% tổng thu ngân sách nhà nước, thu ngân sách Trung ương đến năm 2030 chiếm 53-54% tổng thu ngân sách nhà nước.

Tổng chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 khoảng 21,2 triệu tỷ đồng. Trong đó, bố trí chi đầu tư phát triển khoảng 8,51 triệu tỷ đồng, các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển khác ngoài phạm vi kế hoạch đầu tư công trung hạn là 290 nghìn tỷ đồng. Tỷ trọng chi đầu tư phát triển khoảng 40% tổng chi ngân sách nhà nước; tỷ trọng chi thường xuyên bình quân khoảng 51-52% tổng chi ngân sách nhà nước.

### Công ty của Warren Buffett tiếp tục gom cổ phiếu Nhật Bản

Tập đoàn Berkshire Hathaway đã nâng tỷ lệ sở hữu tại hai công ty thương mại Nhật Bản lên trên 10%, qua đó củng cố vị thế là cổ đông lớn nhất tại các doanh nghiệp mà tập đoàn này liên tục ủng hộ.

Ngày 07/05, Sumitomo và Marubeni cho biết National Indemnity Company, công ty con của Berkshire Hathaway, đã nâng tỷ lệ sở hữu tại hai công ty này lần lượt lên 10,05% và 10,10%, từ mức 9,3% và 9,32%. Sau giao dịch này, Berkshire Hathaway hiện nắm giữ hơn 10% tại toàn bộ 5 công ty thương mại lớn của Nhật Bản, bao gồm cả Mitsubishi Corp., Mitsui & Co. và Itochu. Berkshire Hathaway bắt đầu đầu tư vào 5 công ty thương mại này từ năm 2019 và dần gia tăng tỷ lệ sở hữu.

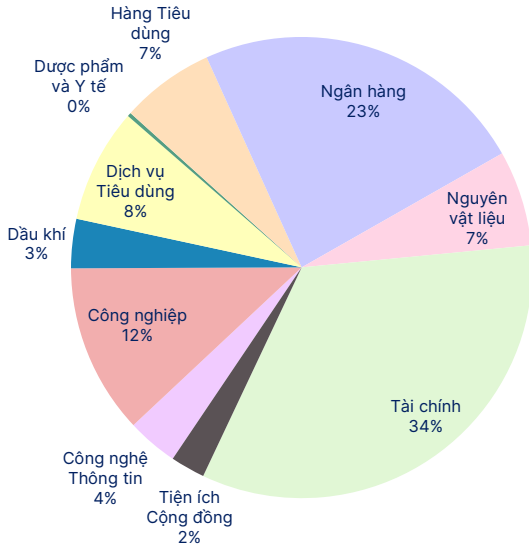
### DGC bị loại khỏi VN30, BSR thay thế

Ngày 07/05, HOSE đưa ra thông báo thay đổi thành phần chỉ số VNMITECH, VN50 GROWTH và Bộ chỉ số HOSE-Index. Đối với chỉ số VN30, cổ phiếu DGC của Tập đoàn Hóa chất Đức Giang bị loại do cổ phiếu bị đưa vào diện kiểm soát. Thay thế cho DGC là BSR của CTCP Lọc Hóa dầu Bình Sơn, chuyển sang từ VNMidcap.

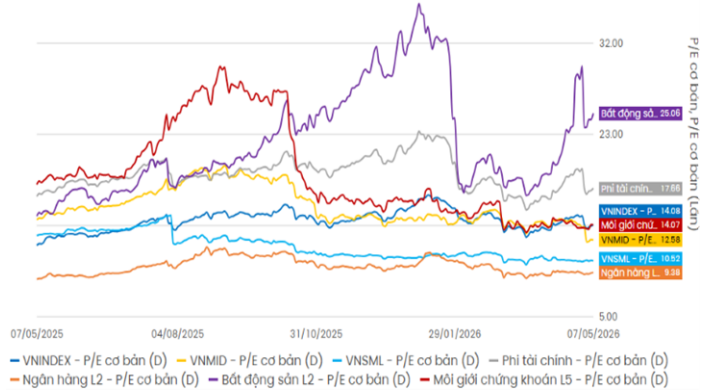
Không chỉ VN30, DGC còn bị loại khỏi bộ chỉ số VN100 (BAF thay thế), VNAllshare, VNMITECH, và VN50 Growth (EVF thay thế). Ngày 06/05, HOSE ra quyết định chuyển DGC từ diện cảnh báo sang diện kiểm soát kể từ ngày 13/05, do chậm nộp BCTC kiểm toán 2025 quá 30 ngày so với thời hạn quy định. Lý do chậm nộp liên quan đến vụ việc Chủ tịch Đào Hữu Huyền và Phó Chủ tịch là Đào Hữu Duy Anh bị khởi tố, bắt tạm giam, còn tài liệu Công ty bị thu giữ để phục vụ điều tra.

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**

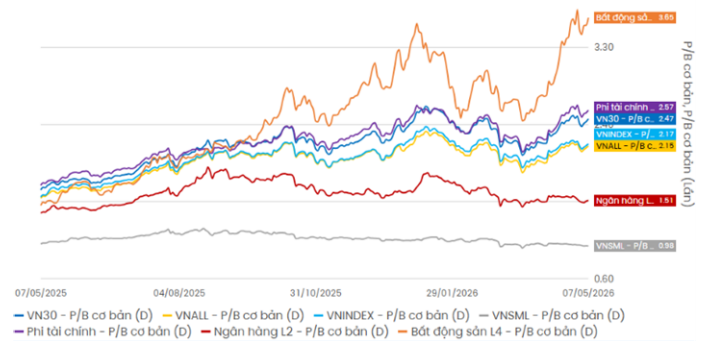
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**



**Định giá Thị trường: P/E**



**Định giá Thị trường: P/B**



**Top Vốn hóa**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,726,151	7.4%	1,468	152.6	11.4
VHM	663,347	17.8%	10,200	15.8	2.7
VCB	503,847	16.1%	4,301	14.0	2.2
BID	297,391	17.8%	4,393	9.3	1.6
CTG	278,057	21.7%	4,906	7.3	1.5

**Top KLGD lớn nhất**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	368,606,565	18.1%	2,623	5.4	0.9
NVL	247,107,515	3.3%	884	18.7	0.6
VIX	239,829,177	25.6%	3,287	5.4	1.3
HPG	145,991,418	12.6%	2,013	13.8	1.6
POW	134,447,905	6.8%	847	16.9	1.1

**Top 5 cổ phiếu tăng giá**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ASP	↑ 39.65%	4.4%	374	19.9	0.8
GEE	↑ 28.08%	42.4%	5,091	24.0	5.3
GEX	↑ 24.22%	5.5%	1,130	27.8	0.9
TEG	↑ 13.17%	1.5%	185	35.3	0.5
HII	↑ 12.87%	5.4%	689	9.6	0.5

**Top 5 cổ phiếu giảm giá**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNE	↓ -23.75%	8.4%	795	4.3	0.4
NVL	↓ -16.10%	3.3%	884	18.7	0.6
CTD	↓ -11.52%	9.1%	7,564	10.7	0.9
ABR	↓ -10.03%	5.7%	745	17.2	1.1
JVC	↓ -8.87%	8.6%	444	9.1	0.7

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	43,045,143	6.8%	847	16.9	1.1
VIX	11,480,730	25.6%	3,287	5.4	1.3
GEX	7,644,657	5.5%	1,130	27.8	0.9
MSN	7,543,672	9.6%	2,710	29.9	2.7
VRE	5,626,120	14.3%	2,837	12.9	1.8

**Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng**

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	(61,767,510)	17.5%	3,167	7.2	1.2
HPG	(29,273,967)	12.6%	2,013	13.8	1.6
FPT	(23,478,540)	23.6%	5,515	13.2	2.8
KDH	(17,557,021)	5.1%	936	25.8	1.3
NVL	(9,500,517)	3.3%	884	18.7	0.6

## LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
VIT	11/5/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 18.801.662 CP
SFI	11/5/2026	Giao dịch bổ sung - 1.071.000 CP
GDH	11/5/2026	Giao dịch lần đầu - 16.600.000 CP
DTA	11/5/2026	Giao dịch bổ sung - 1.444.667 CP
HFX	11/5/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
WCS	11/5/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
NHC	11/5/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
CLC	11/5/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
MTA	11/5/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
AAT	11/5/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
HAM	12/5/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 4.818.987 CP
SGS	12/5/2026	Đưa cổ phiếu vào diện hạn chế giao dịch
NTH	13/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
ICG	13/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
DGC	13/05/2026	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát
DRH	13/05/2026	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát
VAF	13/05/2026	Giao dịch trở lại UPCoM- 37.665.348 CP
VNE	13/05/2026	Đưa cổ phiếu vào diện kiểm soát
DNE	13/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
AG1	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
UEM	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
MCF	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 650 đồng/CP
BED	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.900 đồng/CP
CAP	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3.100 đồng/CP
VPH	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VQC	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.400 đồng/CP
CLM	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3.000 đồng/CP
HUG	14/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
HDP	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.600 đồng/CP
BGW	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 810 đồng/CP
NDW	14/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
UIC	14/05/2026	Giao dịch bổ sung - 154.000 CP
BTW	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.860 đồng/CP
VMA	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
KHS	15/05/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
PWS	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 580 đồng/CP
TPS	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
GLW	15/05/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
AAV	15/05/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
SSM	15/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
PVS	15/05/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng BP Chiến lược Thị trường**

**Phan Tấn Nhật**

Nhat.pt@shs.com.vn

**Vĩ Mô**

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội  
Tel: (84-24)-3818 1888  
Fax: (84-24)-3818 1688.  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)